

Bản án số: 123/2022/HS-PT

Ngày: 23 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Thành và ông Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Như Ng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2022/HS-PT ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Lê Chánh H và Hoàng Xuân H1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 11 tháng 08 năm 2022 của Tòa án nhân dân Hện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Chánh H sinh ngày 29 tháng 7 năm 1996 tại Huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Hoàng Gi, xã Xuân Th, Huyện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chánh Vy (Đã chết) và bà Lê Thị Thúy, sinh năm 1968; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Xuân H1, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1993 tại Hện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Hoàng G, xã Xuân Th, Hện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân B, sinh năm 1961 và bà Dương Thị H2, sinh năm 1962; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Toà án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm 26/7/2020, Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1 và Lê Bá Ng ở thôn Hoàng G, xã Xuân Th, Huyện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình, trò chuyện với nhau trên nhóm ứng dụng Facebook do N lập. Qua trò chuyện, Ng, H và H1 rủ nhau tổ chức nhậu mừng sinh nhật H và mua ma túy sử dụng. Sau đó, H1 nhắn tin cho Lê Thị Thanh Th hỏi mua $\frac{1}{2}$ hộp 5 Ketamine và 03 viên ma túy dạng kẹo với giá 4.400.000 đồng, Th đồng ý. Đến tối ngày 27/7/2020, qua trò chuyện trên nhóm ứng dụng Facebook, Ng rủ H và H1 sử dụng ma túy nhưng H và H1 nói chờ đến mai (tức là ngày 28/7/2020) sinh nhật H rồi sử dụng luôn. Ng đồng ý và nói với H và H1 là ngày mai tiền nhậu Ng sẽ trả, còn H và H1 trả tiền ma túy.

Đến 10 giờ ngày 28/7/2020, Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1, Lê Bá Ng, Dương Đức Nhất L, Nguyễn Thị Kim O cùng một số người bạn của H đến nhà hàng Quê Hương tổ chức ăn nhậu. Tại đây, H, H1 và Ng thống nhất sau khi nhậu xong sẽ đi hát Karaoke và sử dụng ma túy, H rủ Dương Đức Nhất L sau khi nhậu xong cùng đi hát Karaoke và sử dụng ma túy, L đồng ý. Riêng Nguyễn Thị Kim O đã được H rủ trước đó mấy ngày. H1 nhắn tin mời Th đến nhậu và mang ma túy đến. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Th bắt taxi từ thành phố Đồng Hới đến nhà hàng Quê Hương cùng nhậu với nhóm của H1. Khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, H, H1, Th, Ng, L, O cùng nhau đến quán Karaoke Hoàng Cầm, ở tổ dân phố Phong Gi, thị trấn Kiến G, Lệ Th, Quảng Bình, để hát và sử dụng ma túy. Khi vào hát được khoảng 10 phút, Th đưa ra 2,5 viên ma túy dạng kẹo. H và H1 dùng tay bẻ làm đôi 02 viên ma túy, sau đó H, H1, Ng, L, O mỗi người sử dụng $\frac{1}{2}$ viên. Khoảng 10 phút sau, Th lấy gói Ketamine ra đổ lên đĩa sứ rồi dùng thẻ ATM của Th đảo đều Ketamine, kẻ thành nhiều đường chỉ, dùng bật lửa hơi nóng đáy đĩa. Th lấy tờ tiền Polime loại 10.000 đồng cuộn tròn được gắn một đầu vào đầu lọc thuốc lá đã vứt ruột để hít ma túy. Sau đó, đưa cho H, H1, Ng, L, O hít. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, Th ra về, H đưa tiền cho H1, H1 trả cho Th tổng số tiền 6.050.000 đồng (trong đó: 4.400.000 đồng tiền mua ma túy, 1.000.000 đồng tiền công của Th, 650.000 đồng tiền thuê taxi). Sau khi Th về, H1 dùng thẻ ATM tiếp tục xào Ketamine để cả nhóm tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, cả nhóm bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 đĩa sứ trên mặt đĩa còn dính chất tinh thể màu trắng; 01 thẻ ATM mang trên TRAN QUOC TRINH; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được gắn một đầu vào đầu lọc thuốc lá đã vứt ruột; 01 túi zip bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; tạm giữ tại Lê Chánh H điện thoại di động hiệu IPHONE màu bạc, điện thoại di động Nokia màu đen, giấy chứng minh nhân dân, ví da màu đen (bên trong có 5.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành); tại Hoàng Xuân H1 điện thoại di động IPHONE 6 PL màu trắng, điện thoại di động Masstel màu đen, giấy chứng minh nhân dân, ví da màu đen (bên trong có 3.090.000 đồng tiền Ngân hàng nhà

nước Việt Nam đang lưu hành, 02 giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe mô tô xe máy); tại Lê Bá Ng điện thoại di động IPHONE 11 màu xanh, tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam đang lưu hành 1.000.000 đồng, dây kim loại vàng; tại Dương Đức Nhất L điện thoại di động IPHONE màu trắng, ví da màu đen bên trong có 500.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, giấy chứng minh nhân dân; tại Nguyễn Thị Kim O điện thoại di động IPHONE 7, túi xách màu đỏ (bên trong có 850.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, thẻ ATM); tại Lê Thị Thanh Th điện thoại di động IPHONE 11 màu vàng bên trong có sim số 0977.413.197, thẻ ATM. Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 28/7/2020 và ngày 29/7/2020.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Chánh H: Giấy chứng minh nhân dân, ví da màu đen, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 5.000.000 đồng; trả cho Hoàng Xuân H1: Giấy chứng minh nhân dân, ví da màu đen, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 3.090.000 đồng, 02 giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe mô tô xe máy; trả cho Lê Bá Ng điện thoại di động IPHONE 11 màu xanh, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 1.000.000 đồng, dây kim loại màu vàng; trả cho Dương Đức Nhất L điện thoại di động IPHONE màu trắng, giấy chứng minh nhân dân, ví da màu đen, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 500.000 đồng; trả cho Nguyễn Thị Kim O điện thoại di động IPHONE 7 màu hồng, túi xách màu đỏ, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 850.000 đồng, thẻ ATM

* *Vật chứng chuyển theo vụ án:* Thẻ ATM do ngân hàng AGRIBANK phát hành có in tên TRAN QUOC TRINH, thẻ ATM do ngân hàng VPBANK phát hành có in tên LE THỊ THANH TH, tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, đầu lọc thuốc lá đã vứt ruột, 01 đĩa sứ màu trắng, 0,448g Ketamine hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói, điện thoại di động IPHONE 11 màu vàng bên trong có sim số 0977.413.197, điện thoại di động hiệu IPHONE màu bạc, điện thoại di động Nokia màu đen, thoại di động IPHONE 6 PL màu trắng, điện thoại di động Masstel màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 1039/GĐ-PC09 ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,521g; Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,076g. Hoàn trả sau giám định 0,448g mẫu ký hiệu A1 và toàn bộ vỏ bao gói. Tại bản kết luận giám định số 1040/GĐ-PC09 ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (do lượng mẫu quá ít); Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (do lượng mẫu quá ít). Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (do lượng mẫu quá ít). Hoàn trả sau giám định toàn bộ vỏ bao gói. Ketamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 35, Danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSNDLT ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Lê Thủy truy tố Lê Thị Thanh Th tội Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1 tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh Th từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh Th từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh trên thành hình phạt chung;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Chánh H từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t, v khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H1 từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 10.000 đồng các bị cáo dùng để sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động IPHONE 11 màu vàng Th sử dụng liên lạc mua bán ma túy; 01 thoại di động IPHONE 6 PL màu trắng và 01 điện thoại di động Masstel màu đen H1 sử dụng liên lạc mua ma túy, truy thu số tiền 5.400.000 đồng Lê Thị Thanh Th phạm tội mà có; tịch thu tiêu hủy 01 thẻ ATM do ngân hàng AGRIBANK phát hành có in tên TRAN QUOC TRINH, 01 thẻ ATM do ngân hàng VPBANK phát hành có in tên LE THỊ THANH TH, 01 đĩa sứ màu trắng, đầu lọc thuốc lá đã vớt ruột các bị cáo dùng để sử dụng ma túy; sim điện thoại số 0977 413 197, 01 sim Viettel, 01 sim Vina phone, 01 sim Mobil phone các bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy; 0,448g ketamine hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Chánh H 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 sim Vina phone có ký hiệu số 89840200010996003315 và 01 ĐTDĐ Iphone X SMAX màu bạc, 01 sim Vina phone có ký hiệu số 89840200011118820370 là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm.

Tại bản án số 30/2022/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Toà án nhân dân Hện Lê Th, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố các bị cáo Lê Chánh H,

Hoàng Xuân H1 phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Chánh H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t, v khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H1 04 (bốn) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 23/8/2022, các bị cáo Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1 giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Huyện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình giảm cho các bị cáo từ 02 đến 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận.

Ngày 28/7/2020, tại phòng 303 quán Karaoke Hoàng Cầm thuộc Tổ dân phố Phong Gi, thị trấn Kiến Gi, Huyện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình, Hoàng Xuân H1 liên lạc với Th mua ma túy để Lê Thị Thanh Th, Lê Bá Ng, Dương Đức Nhất L, Nguyễn Thị Kim O, Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1 sử dụng trái phép. Lê Chánh H trả tiền mua ma túy để Lê Thị Thanh Th, Lê Bá Ng, Dương Đức Nhất L, Nguyễn Thị Kim O, Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1 sử dụng trái phép. Như vậy, bản án sơ thẩm xét xử và tuyên các bị cáo phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1, Hội đồng xét xử thấy: Tại cấp phúc thẩm bị cáo Hoàng Xuân H1 có xuất trình thêm các tài liệu như đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ hiện đang bị ung thư (có bệnh án kèm theo); bị cáo Lê Chánh H bố

mất mẹ sống một mình hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là con duy nhất trong nhà là lao động chính có xác nhận của UBND xã Xuân Th, Hện Lê Th; đơn trình bày cứu nạn, cứu hộ trong trận lụt lịch sử năm 2020 có xác nhận của UBND xã Xuân Th. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Chánh H về việc làm rõ hành vi đối với Lê Bá Ng: Vụ án trước đây đã được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm, đã tuyên hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Hện Lê Th để tiến hành điều tra lại làm rõ hành vi của Lê Bá Ng có đồng phạm trong tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra lại các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai. Đối với Lê Bá Ng, đã có hành vi chủ động lập nhóm Facebook, hẹn Lê Chánh H, Hoàng Xuân H1 cùng nhau tổ chức sinh nhật cho H gồm ăn nhậu và sử dụng ma túy. Ng, H, H1 thống nhất Ng chịu tiền nhậu còn H, H1 chịu tiền mua ma túy để cùng sử dụng. Nhưng Lê Bá Ng chỉ bàn bạc thống nhất hai ngày trước đó về việc sử dụng ma túy với Lê Chánh H và Hoàng Xuân H1, không rủ rê đối tượng khác sử dụng ma túy, không góp tiền mua ma túy, không cung cấp địa điểm, không cung cấp công cụ để sử dụng ma túy. Ng chỉ mời ăn nhậu và trả tiền tại nhà hàng Quê Hương, còn việc mua ma túy thì H1 và H tự lo đã được bàn bạc thống nhất vào ngày 27/7/2020 giữa H1, H và Ng. Lê Bá Ng không cố ý cùng với H và H1 thực hiện hành vi đưa chất ma túy vào cơ thể người khác (Nguyễn Thị Kim O và Dương Đức Nhất L). Tại thời điểm bàn bạc, Ng không biết sẽ có L và O cũng như những người khác sử dụng ma túy vào ngày sinh nhật H. Ng chỉ bàn bạc với mục đích được sử dụng ma túy với H và H1. Việc H mời thêm O và L cùng sử dụng ma túy là việc ngoài ý thức của Ng. Đây là hành vi vượt quá của H nên Ng không chịu trách nhiệm về hành vi này. Do đó, cấp sơ thẩm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lê Bá Ng là có cơ sở.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân Hện Lê Th như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không pH1 chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Chánh H và Hoàng Xuân H1, sửa bản án sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân Hện Lê Th, tỉnh Quảng Bình.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Chánh H và Hoàng Xuân H1 phạm tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Chánh H 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, t, v khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Xuân H1 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lê Chánh H và Hoàng Xuân H1 không pH1 chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND Hện Lệ Th;
- Công an Hện Lệ Th;
- Chi cục THADS Hện Lệ Th;
- Những người TGT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Bá Lưu